

SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC

KỶ THI CHỌN HSG LỚP 12 THPT NĂM HỌC 2019 - 2020

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN - THPT

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề.

Câu 1.

Không đề

*Con thuyền đi qua
để lại sóng
Đoàn tàu đi qua
để lại tiếng
Đoàn người đi qua
để lại bóng
Tôi không đi qua tôi
để lại gì ?*

(Văn Cao, nguồn: Nhạc sĩ Văn Cao, tài năng và nhân cách, Bích Thuận, NXB Thanh niên, 2007, tr.231).

Anh/ chị hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ về triết lí sống được gợi ra từ bài thơ trên.

Câu 2.

Thơ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng con người bằng ngôn ngữ cô đọng, gợi cảm giàu hình ảnh và nhạc điệu.

(trích SGK Ngữ văn 11- Tập một, NXB GD, năm 2016, tr136).

Anh/ chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ *Vội vàng* của Xuân Diệu và đoạn trích *Đất Nước* (trích trường ca *Mặt đường khát vọng* của Nguyễn Khoa Điềm) hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:.....; Số báo danh.....

SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC KỶ THI CHỌN HSG LỚP 12 THPT NĂM HỌC 2019 - 2020
HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: NGỮ VĂN - THPT
(Gồm: 05 trang)

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho điểm tối đa.

- Điểm bài thi làm tròn đến 0,25 điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		Suy nghĩ về triết lí được gợi ra từ bài thơ <i>Không đề</i>	6,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Con người cần nhận thức được giá trị sống, giá trị hiện hữu của chính mình, từ đó không ngừng nỗ lực hoàn thiện bản thân.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp tốt các lí lẽ, dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:	
	*	Giải thích	1,5
		- <i>Con thuyền, đoàn tàu, đoàn người</i> đều là những hình ảnh đời thường; <i>đi qua</i> có thể là vội vàng, nhanh chóng nhưng vẫn để lại <i>tiếng, sóng, bóng</i> - dấu vết riêng. - <i>Tôi không đi qua tôi/ để lại gì?</i> : Con người không đi qua chính mình, tức là không lắng nghe, không thấu hiểu, không khám phá được chính mình, không được sống đời sống riêng của mình thì sẽ chẳng để lại dấu ấn riêng gì cho cuộc đời. - Bài thơ chứa đựng triết lí vô cùng sâu sắc về cách sống có ý nghĩa: con người cần nhận thức được giá trị sống, giá trị hiện hữu của chính	

	<p>mình(giá trị về tài năng và nhân cách), từ đó không ngừng nỗ lực hoàn thiện bản thân.</p>	
	<p>* Bàn luận</p>	
	<p>-Con người nhận thức được giá trị sự sống, giá trị hiện hữu của bản thân khi chúng ta hiểu được chính mình, nắm được những hạn chế và khả năng của bản thân, lắng nghe được những cảm xúc của mình thì cuộc sống mới có ý nghĩa. Khi đó, con người sẽ lưu lại dấu ấn riêng trong cuộc đời.</p>	0,75
	<p>- Cuộc sống rất phức tạp để có thể tồn tại và phát triển được, trước hết con người phải hiểu được chính mình. Đó là cơ sở để tồn tại và thế giới và ứng phó với những biến động của cuộc đời.</p>	0,75
	<p>- Đi qua chính cuộc đời mình nhưng không phải đi qua một cách hơi hợt, thoáng chốc mà phải biết sống một cách sâu sắc, sông cống hiến, hướng đến những giá trị nhân văn tích cực.</p>	0,5
	<p>- Phê phán một bộ phận người sống hơi hợt, nhạt nhòa, không hiểu giá trị đích thực bản thân...</p>	0,5
	<p>Lưu ý: Trong quá trình bàn luận, học sinh phải đưa ra những dẫn chứng tiêu biểu, toàn diện, xác đáng để làm rõ vấn đề.</p>	
	<p>* Bài học nhận thức và hành động</p>	1,0
	<p>- Nhận thức sâu sắc giá trị bản thân, giá trị của sự sống là điều rất quan trọng đối với con người. Hiểu bản thân, sống là chính mình mới là cuộc sống có ý nghĩa.</p>	0,5
	<p>- Phải không ngừng nỗ lực tìm hiểu chính con người mình, sống bằng chính những cảm xúc và khả năng của bản thân và để lại những dấu ấn có ý nghĩa cho cuộc đời.</p>	0,5
	<p><i>d. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
	<p><i>e. Đảm bảo các yêu cầu về chính tả, dùng từ, đặt câu</i></p>	0,25
2	<p><i>Thơ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng con người bằng ngôn ngữ cô đọng, gợi cảm giàu hình ảnh và nhạc điệu.</i> (trích SGK Ngữ văn 11- Tập một, NXB GD, năm 2016, tr136). Anh/ chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ <i>Vội vàng</i> của Xuân Diệu và đoạn trích <i>Đất Nước</i> (trích trường ca <i>Mặt đường khát vọng</i> của Nguyễn Khoa Điềm hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.</p>	14,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.</p>	0,5

	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Đặc trưng của thơ là diễn tả đời sống nội tâm phong phú, sâu sắc của con người bằng ngôn từ, hình ảnh... chất lọc, biểu cảm, hấp dẫn chứng minh qua <i>Vội vàng</i> của Xuân Diệu và đoạn trích <i>Đất Nước</i> (trích trường ca <i>Mặt đường khát vọng</i> của Nguyễn Khoa Điềm</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp tốt các lí lẽ, dẫn chứng, đánh giá khái quát vấn đề nghị luận</i></p> <p>Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:</p>	
*	Giải thích	1,0
	<p>- <i>Thơ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng con người:</i> đề cập đến phương diện nội dung của thơ. Cốt lõi của thơ là cảm xúc, gắn với chiều sâu thế giới nội tâm của con người nên tác phẩm thơ là những rung động tâm hồn, suy ngẫm sâu xa, những trạng thái tâm lí của thi nhân trước thiên nhiên, cuộc sống con người.</p>	0,25
	<p>- <i>Ngôn ngữ cô đọng, gợi cảm, giàu hình ảnh và nhạc điệu:</i> đề cập đến phương diện nghệ thuật của thơ. Ngôn ngữ thơ đòi hỏi sự chặt lọc, gọt giũa chau chuốt tỉ mỉ; nhạc điệu của thơ không chỉ là tính nhạc trầm bổng do cách phối thanh mà còn là nhạc điệu của tâm hồn.</p>	0,25
	<p>- Nhận định nói lên đặc trưng của thơ là diễn tả đời sống nội tâm phong phú, sâu sắc của con người bằng ngôn ngữ, hình ảnh,... chất lọc, biểu cảm, hấp dẫn.</p>	0,5
*	Lí giải ý kiến	1,0
	<p>Ý kiến trên hoàn toàn chính xác vì xuất phát từ đặc trưng của thơ ca:</p> <p>- Văn học phản ánh đời sống con người, với thơ ca, cuộc sống không chỉ là hiện thực xã hội bên ngoài mà còn là đời sống tâm hồn, tình cảm phong phú, là suy nghĩ, tâm trạng của chính nhà thơ. Thơ là tiếng nói của tình cảm, cảm xúc, nếu không có cảm xúc thì người nghệ sĩ không thể sáng tạo nên những vần thơ hay, những câu thơ sẽ chỉ là những xác chữ vô hồn trên trang giấy, nói như Ngô Thì Nhậm, thi sĩ phải <i>xúc động hồn thơ cho ngọn bút có thần</i>”</p> <p>- Cảm xúc suy nghĩ trong thơ không phải là thứ cảm xúc, suy nghĩ rời rạc. Đó phải là suy nghĩ ở độ chín, tình cảm ở mức độ mãnh liệt nhất thôi thúc người nghệ sĩ cầm bút sáng tạo. Nhà thơ phải sống gắn bó với cuộc đời mới có thể viết nên những vần thơ có giá trị sâu sắc, cảm xúc đạt đến độ phổ quát nhân loại.</p>	

	- Tình cảm, cảm xúc, suy ngẫm, tâm trạng của con người trong thơ phải được truyền tải bằng một hình thức nghệ thuật độc đáo, mang tính thẩm mỹ. Điều đó đem lại cho thơ vẻ đẹp hoàn mỹ.	
*	Chứng minh ý kiến qua bài thơ <i>Vội vàng</i> của Xuân Diệu và đoạn trích <i>Đất Nước</i> (trích trường ca <i>Mặt đường khát vọng</i> của Nguyễn Khoa Điềm	8,0
	a. Bài thơ <i>Vội vàng</i> (Xuân Diệu)	3,5
	- Giới thiệu tác giả, tác phẩm.	0,5
	*Những cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng của nhân vật trữ tình: - Bao trùm bài thơ là mạch cảm xúc sôi nổi, mãnh liệt tuôn trào với tình yêu cuộc sống đến thiết tha cuồng nhiệt. + Bằng cặp mắt xanh non biếc rờn, Xuân Diệu nhìn thế giới như một thiên đường trên mặt đất với cảm xúc sung sướng, say mê, rạo rực, đắm say(<i>Của ong bướm... cặp môi gần</i>). + Thi sĩ băn khoăn, tiếc nuối trước thời gian tuyến tính một đi không trở lại khi tuổi xuân đời người hữu hạn(<i>Xuân đương tới...chiều hôm</i>). + Thi sĩ muốn tắt nắng buộc gió để lưu mãi hương sắc cuộc sống trần gian(4 câu đầu). + Một tiếng lòng tha thiết cuồng nhiệt khát khao giao cảm với đời, tận hưởng trọn vẹn vẻ đẹp cuộc sống trần thế(<i>Ta muốn...cắn vào người</i>). *Ngôn ngữ thơ cô đọng, gợi cảm, giàu hình ảnh, nhạc điệu: Tác giả lựa chọn được hình thức nghệ thuật phù hợp để bộc lộ cảm xúc. - Ngôn ngữ thơ vừa chính xác, vừa mới mẻ táo bạo, sử dụng nhiều động từ mạnh, các tính từ miêu tả kết hợp các biện pháp tu từ so sánh, điệp từ, liệt kê, bút pháp tương giao. - Hình ảnh thơ táo bạo, mới lạ, gợi cảm (<i>ánh sáng hàng mi, tháng giêng ngon như một cặp môi gần...</i>) - Thể thơ tự do với các dòng thơ dài ngắn không đều, nhịp thơ thay đổi linh hoạt, giọng điệu đắm say, sôi nổi mang âm hưởng của thơ trữ tình điệu nói; cấu trúc theo lối triết luận, vừa có sự hấp dẫn của cảm xúc mãnh liệt, cháy bỏng vừa logic, chặt chẽ phù hợp diễn tả cảm xúc sôi nổi dâng trào của thi sĩ.	2,0
		1,0
	b. Đoạn trích <i>Đất Nước</i> của Nguyễn Khoa Điềm	3,5
	- Giới thiệu tác giả, tác phẩm.	0,5

	<p>*Những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật trữ tình.</p> <p>- Bao trùm đoạn trích là những suy nghĩ, cảm xúc chân thành của nhà thơ về đất nước.</p> <p>+ Từ cảm xúc chân thành, nhà thơ đã cảm nhận về đất nước từ những cái gần gũi, bình dị trong cuộc sống hằng ngày rồi mở ra với <i>Thời gian đằng đẵng- Không gian mênh mông</i> trong những truyền thuyết về thời dựng nước.</p> <p>+ Suy nghĩ, cảm xúc của nhà thơ về đất nước: Đất nước không ở đâu xa mà kết tinh, hóa thân trong cuộc sống của mỗi con người. Cuộc đời của mỗi cá nhân đều được hưởng những di sản văn hóa tinh thần và vật chất của dân tộc, của nhân dân. Do đó, mỗi cá nhân phải có trách nhiệm giữ gìn và truyền lại cho các thế hệ tiếp theo. Lời thơ nhắc nhở tới thế hệ trẻ về trách nhiệm với đất nước, đồng thời cũng là lời tự nhủ, tự dặn mình chân thành, tha thiết của nhà thơ. (<i>Trong anh và em.. Đất Nước muôn đời</i>).</p> <p>+ Với cảm hứng tự hào, say sưa, nhà thơ cảm nhận về đất nước theo các bình diện không gian địa lí, thời gian lịch sử, chiều sâu văn hóa và tâm hồn dân tộc. Nhưng tất cả các bình diện ấy đều được nhìn nhận và phát hiện từ một tư tưởng nhất quán và bao trùm: Đất nước của nhân dân, chính nhân dân đã làm ra đất nước. Sự cảm nhận ấy về đất nước được gợi ra từ những thắng cảnh thiên nhiên, những địa danh gắn với những tên người bình dị rồi hướng đến lịch sử 4000 năm với những lớp người <i>Không ai nhớ mặt đặt tên- Nhưng họ đã làm nên Đất Nước</i>. Mạch suy tưởng của tác giả dẫn đến một khái quát cô đọng đúc kết một chân lí <i>Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại</i>.</p> <p>+ Đằng sau những suy nghĩ, cảm nhận mới mẻ về đất nước chính là tình yêu nước thiết tha: Ca ngợi công lao to lớn của nhân dân trên hành trình dựng nước; niềm tự hào của tác giả về đất nước thân thương gần gũi; thể hiện niềm tin và hi vọng vào tương lai thanh bình của đất nước.</p> <p>*Ngôn ngữ cô đọng, gợi, giàu hình ảnh và nhạc điệu:</p> <p>- Ngôn ngữ thơ vừa gần gũi, chân thực giản dị, tự nhiên, giàu sức gợi mới mẻ, hiện đại. Ẩn sâu trong đó là vẻ đẹp trí tuệ, văn hóa và một tình yêu đối với đất nước.</p> <p>- Hình ảnh thơ gợi hình, gợi cảm, đậm chất liệu văn hóa, văn học dân gian, gợi liên tưởng sâu sắc về không gian, thời gian của lịch sử và văn hóa với biết bao thăng trầm thay đổi của đất nước và những con người đã làm nên đất nước.</p> <p>- Thể thơ tự do với những câu thơ co duỗi linh hoạt, linh hoạt, thay đổi</p>	<p>2,5</p> <p>1,5</p>
--	--	-----------------------

	nhịp điệu phù hợp với mạch cảm xúc tuôn trào và tính hiện đại trong thơ Nguyễn Khoa Điềm; kết hợp nhuần nhuyễn chất chính luận và trữ tình, cảm xúc và suy tư sâu lắng...; Điều đó tạo cho đonạ thơ giọng điệu riêng: vừa thủ thi tâm tình sâu lắng, thiết tha vừa đầy suy tư triết lí. Tất cả góp phần tạo nên phong cách nghệ thuật trữ tình – chính luận độc đáo của Nguyễn Khoa Điềm.	
	Lưu ý: Trong mỗi luận điểm trên, học sinh cần lựa chọn dẫn chứng để phân tích, làm sáng tỏ vấn đề.	
3	Đánh giá, nâng cao vấn đề	2,0
	- Nhận định trên đã chỉ ra đặc trưng của thể loại thơ ở cả hai phương diện nội dung và nghệ thuật. Cụ thể tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng của con người trong thơ phải được thể hiện qua một hình thức nghệ thuật độc đáo.	0,5
	- <i>Vội vàng</i> và đoạn trích <i>Đất Nước</i> trích trường ca <i>Mặt đường khát vọng</i> là minh chứng tiêu biểu cho qua điểm <i>Thơ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng con người bằng ngôn ngữ cô đọng, gợi cảm giàu hình ảnh và nhạc điệu.</i>	0,5
	- Bài học đối với người sáng tác và người tiếp nhận: + Đối với người sáng tác: Cần phải có cái Tài và cái Tâm, phải dày công sáng tạo trau chuốt ngôn từ, chọn lọc hình ảnh; ..phải có những rung động tinh tế, những cảm xúc, suy nghĩ chân thành, gắn bó sâu sắc với cuộc đời, con người để tác phẩm thơ thật sự đặc sắc về nghệ thuật và sâu sắc về nội dung tư tưởng.	0,5
	+ Đối với người đọc: Hướng tới Chân- Thiện- Mĩ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm trong sáng, trí tuệ phong phú thỏa mãn nhu cầu thẩm mĩ để cảm nhận được cảm xúc, tư tưởng của tác giả trong tác phẩm, từ đó trở thành bạn đọc đồng sáng tạo với người sáng tác.	0,5
	<i>d. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,5
	<i>e. Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</i>	0,5

.....HẾT.....